

Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày: 17-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Định và bà Phạm Thị Hoa.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà:
Ông Phạm Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Trần Đức Q, sinh năm 1975, tại Hà Nam; nơi cư trú: Xóm 5, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 6; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đức T và bà Trần Thị Y; vợ: Lê Thị T và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Lý Nhân từ ngày 11-4-2018 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Công T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn 3, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

+ Chị Cao Thị P (tên gọi khác là Cao Thị M), sinh năm 1977; nơi cư trú: Bản C, xã P, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

+ Chị Hà Thị T (tên gọi khác là H), sinh năm 1984; nơi cư trú: Xóm N, xã C, huyện M, tỉnh Hoà Bình. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Hà Thị I, sinh năm 1978; nơi cư trú: Bản C, xã P, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

+ Chị Hà Thị T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Bản C, xã P, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Lê Thành P, sinh năm 1956; nơi cư trú: Xóm 5, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức Q là chủ cơ sở kinh doanh nhà nghỉ - massage, xông hơi T (có đăng ký kinh doanh vào tháng 9 năm 2017) tại xóm 5, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam, chính thức đi vào hoạt động vào ngày 08 tháng 3 năm 2018. Q thuê được 02 nhân viên xông hơi, tắm quất là chị Cao Thị P (tên gọi khác là M) và chị Hà Thị T (tên gọi khác là H). Q thoả thuận với chị P và chị T nếu trong quá trình xông hơi, tắm quất, khách có nhu cầu mua dâm thì Q đứng ra thoả thuận thu tiền của khách mua dâm “*tàu nhanh*” là 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng/lần bán dâm, số tiền này Q hưởng 120.000 đồng, gái bán dâm hưởng 80.000 đồng; nếu khách có nhu cầu đi qua đêm thì Q thì được tính từ 24 giờ, đến 05 giờ hôm sau, mỗi giờ khách phải trả thêm cho Q 30.000 đồng, chưa bao gồm tiền phòng, số tiền này Q và gái bán dâm thoả thuận chia đôi. Cứ sau 15 ngày thì Q sẽ thanh toán một lần cho gái bán dâm.

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 11-4-2018, anh Nguyễn Văn C và bạn là Trần Công T cùng rủ nhau đến nhà nghỉ T mục đích để mua dâm. Khi đến nhà nghỉ T, T nói với Q là muốn đi “*tàu nhanh*” nên đã đưa cho Q 500.000 đồng, Quang cầm tiền của T và bảo T lên phòng 201 trên tầng 02 để chờ. Lúc này, C cũng nói với Q “*em cũng chơi*” và đưa cho Q 500.000 đồng, Q cầm tiền và trả lại C 300.000 đồng, sau đó C lên phòng 204 trên tầng 02 để chờ. Lúc này, Q gọi chị P và chị T lên tầng 02, mỗi người vào một phòng để bán dâm cho C và T. Đến khoảng 10 giờ 25 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện Lý Nhân phối hợp cùng Công an xã T phát hiện, bắt quả tang P và T đang bán dâm cho T và C và thu giữ một số vật chứng gồm: Thu tại phòng 201 một vỏ bao cao su nhãn hiệu “YES” đã bị rách, có chữ màu xanh nhạt, một bao cao su đã qua sử dụng dài 08cm, 01 đầu kín, 01 đầu hở, kiểm tra bên trong không có gì; thu tại phòng 204 hai bao cao su nhãn hiệu “YES” chưa qua sử dụng, 01 bao cao su nhãn hiệu “YES” bị xé rách, một bao cao su dài 12cm, 01 đầu kín, 01 đầu hở, kiểm tra bên trong không có gì; thu của anh C số tiền 300.000 đồng; thu của Q một ví màu vàng nâu cũ, trong có số tiền 4.990.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Q (tại nhà nghỉ), cơ quan Công an còn thu giữ: 01 quyển vở học sinh (17x24)cm loại 80 trang, bên trong có 04 tờ ghi nội dung, 01 bút bi màu đen; 18 vỏ hộp bao cao su nhãn hiệu “YES”; 08 hộp bao cao su nhãn hiệu “YES”, bên trong mỗi hộp có 05 bao cao su chưa qua sử dụng; 01 hộp bao cao su nhãn hiệu “YES”, bên trong có 03 bao cao su chưa qua sử dụng

thu tại gầm giường phòng 101, tầng 01; 01 bao cao su bị xé rách, bên trong còn ruột, thu tại vị trí trước cửa nhà vệ sinh trong phòng 202; 01 xô đựng rác bằng nhựa màu đỏ, bên trong có 07 vỏ bao cao su nhãn hiệu “YES” và 07 ruột bao cao su thu giữ tại gầm giường phòng 203; 01 vỏ bao cao su bị xé rách không còn nguyên vẹn, trước cửa nhà vệ sinh bên trong phòng 205.

Quá trình điều tra: Cơ quan điều tra xác định được Trần Đức Q đã tiến hành hoạt động mua bán dâm tại nhà nghỉ T được khoảng 10 ngày, từ ngày 01-4-2018 đến ngày 11-4-2018 thì bị bắt, số tiền Q thu lời bất chính khoảng từ 15.000.000 đồng đến 18.000.000 đồng. Số tiền 300.000 đồng thu giữ của anh Nguyễn Văn C, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C.

Đối với anh Trần Công T, anh Nguyễn Văn C, chị Cao Thị P, chị Hà Thị T, cơ quan Công an huyện Lý Nhân đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Vật chứng của vụ án: Toàn bộ số bao cao su nhãn hiệu “YES” chưa sử dụng và vỏ, hộp bao cao su, xô đựng rác bằng nhựa màu đỏ đều được niêm phong trong thùng catton; 01 quyển vở học sinh (17x24)cm loại 80 trang, 01 bút bi màu đen; 01 ví màu nâu vàng cùng số 4.990.000 đồng, đều đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện L ngày 05-7-2018.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKSLN ngày 02-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Trần Đức Q về tội “*Chứa mại dâm*” theo điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 và khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Đức Q từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (Sáu) năm tù; phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước. Xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trần Đức Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và lời khai của người chứng kiến; vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 11-4-2018, tại nhà nghỉ T thuộc xóm 5, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam, do Trần Đức Q là chủ nhà nghỉ, Công an huyện Lý Nhân kết hợp cùng Ban Công an xã T bắt quả tang Q đang tiến hành hoạt động mua bán dâm giữa Trần Công T với Cao Thị P tại phòng 201 và Nguyễn Văn C với Hà Thị T tại phòng 204 của nhà nghỉ.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Đức Q thừa nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 01-4-2018 đến ngày 10-4-2018, tại nhà nghỉ T, bị cáo đã nhiều lần tiến hành hoạt động mua bán mại dâm, thu lời bất chính số tiền là 15.000.000 (*Mười lăm triệu*) đồng.

Hành vi nêu trên của Trần Đức Q đã phạm vào tội “*Chứa mại dâm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, đạo đức xã hội, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong cộng đồng dân cư và còn là nguyên nhân lây truyền các căn bệnh nguy hiểm của xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào của vụ án. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố để bị cáo (ông Trần Đức T) tham gia kháng chiến, được tặng huy chương hạng nhì, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhân thân nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi, thu lời bất chính nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính, được UBND xã T, huyện L xác nhận, nên xem xét giảm một phần hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ vật chứng vụ án, được niêm phong trong hộp cát tông kích thước (37x25x23,5)cm, 02 phong bì thư niêm phong là công cụ sử dụng trong thực hiện tội phạm và một số vật chứng khác: 01 quyển vở ô ly kích thước (17x24)cm, 01 bút bi màu đen, đều đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với số tiền thu của bị cáo Q 4.990.000 đồng, trong đó có 400.000 đồng là tiền mua dâm của anh T, anh C trả cho Q, 260.000 đồng Q chưa trả lại

cho anh T. Vì vậy, cần tịch thu số tiền 400.000 đồng là tiền mua bán dâm ngày 11-4-2018 mà có; trả lại cho anh T số tiền 260.000 đồng. Số tiền 4.330.000 đồng còn lại là tài sản của bị cáo do lao động mà có, do đó trả bị cáo nhưng cần tạm quản lý để bảo đảm việc thi hành án dân sự.

- Truy thu của bị cáo Q số tiền 15.000.000 (*Mười lăm triệu*) đồng do bị cáo thu lời bất chính từ việc hoạt động mua bán dâm từ ngày 01-4-2018 đến ngày 10-4-2018, nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với anh Trần Công T, anh Nguyễn Văn C, chị Cao Thị P, chị Hà Thị T, cơ quan Công an huyện Lý Nhân đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Đức Q phạm tội "*Chứa mại dâm*".

Xử phạt bị cáo Trần Đức Q 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11-4-2018.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Trần Đức Q số tiền 10.000.000 (*Mười triệu*) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu huỷ toàn bộ vật chứng vụ án thu được, được niêm phong trong hộp cát tông kích thước (37x25x23,5)cm; 02 phong bì thư niêm phong; 01 quyển vở ô ly kích thước (17x24)cm, 01 bút bi màu đen.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 05 tháng 7 năm 2018*).

- Tịch thu số tiền 400.000 (*Bốn trăm nghìn*) đồng của bị cáo Trần Đức Q do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại bị cáo Trần Đức Q số tiền 4.330.000 (*Bốn triệu ba trăm ba mươi nghìn*) đồng, nhưng tạm quản lý để bảo đảm thi hành án dân sự.

- Trả lại anh Trần Công T số tiền 260.000 (*Hai trăm sáu mươi nghìn*) đồng.

- Truy thu của bị cáo Trần Đức Q số tiền 15.000.000 (*Mười lăm triệu*) đồng do phạm tội mà có, để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Đức Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Thành Nam